

Bản án số: 117/2021/HS-ST

Ngày: 22.11.2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ-TP ĐÀ NẴNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Lan Anh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Hà

Bà Nguyễn Thị Nhớ

**- T ký phiên tòa:** Ông Phạm Nguyễn Việt Cường - T ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Ngọc Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 22.11.2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 103/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

**Trần Lê H**, tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 08 tháng 3 năm 1981 tại tỉnh Đ; Nơi đăng ký hộ khẩu Thường trú: Tổ 47 C, Cụm 7, phường T, quận H, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn C (1948) và bà Lê Thị L (1950); Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; Có vợ là bà Nguyễn Thị B, sinh năm: 1982 và có một người con là Trần Lê Bảo H, sinh năm 2013.

Tiền án: chưa.

Tiền sự: chưa

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 21.5.2021, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố Đà Nẵng. Có mặt tại phiên tòa.

**Bị hại:** Ông Phạm Thanh S, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Số 110 đường Lê Đình Lý, phường T, quận K, thành phố Đà Nẵng. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

- Ông Văn Anh H, sinh năm 1984; Nơi cư trú: K307/9 đường T, quận C, thành phố Đà Nẵng. (vắng mặt)

- Bà Nguyễn Thị Anh T, sinh năm 1989; Nơi cư trú: Tổ 33, phường K M, quận S, thành phố Đà Nẵng. (vắng mặt)

- Ông Phạm Ngọc T, sinh năm 1988; Nơi cư trú: Số 09 Ngõ 215 Triều K, Tân T, Thanh T, thành phố Hà Nội. (vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 4 năm 2020, bà Nguyễn Thị Anh T thuê ông Văn Anh H để làm nhân viên lái xe. Sau đó bà T nhờ ông H thuê lại một xe ô tô Hyundai Accent màu trắng, 05 chỗ, biển kiểm soát 30F-46280 của ông Phạm Thanh S để chở bà T đi công việc. Tiền thuê xe là 10.000.000 đồng/tháng, bà T trực tiếp trả cho ông S.

Khoảng cuối tháng 7 năm 2020, ông Trần Lê H được ông Văn Anh H giới thiệu vào làm nhân viên lái xe cho bà T thay cho ông H. Do quen biết với ông H nên ông S đồng ý cho H thuê chiếc xe ô tô trên, đồng thời giao toàn bộ các giấy tờ liên quan đến chiếc xe (bản gốc) cho H. Sau khi nhận được xe, hạn ngày ký hợp đồng thì H không qua được và lấy lý do bận việc nên chưa ký hợp đồng.

Khoảng cuối tháng 10 năm 2020, H chạy xe ra Hà Nội để giải quyết việc gia đình. Đến cuối tháng 12 năm 2020, do thiếu tiền tiêu xài, H đã đem xe ô tô trên cầm cố cho một người tên Phí Hoàng H ở thành phố Hà Nội (không rõ nhân thân lai lịch) với số tiền 50.000.000 đồng. Trong thời gian này, khi bà T ra Hà Nội đi công tác thì H sử dụng xe ô tô khác để chở, nghi ngờ nên bà T yêu cầu ông S kiểm tra thì thấy định vị của xe ô tô bị ngắt. Bà T yêu cầu ông H đem xe về trả cho ông S và không nhận H làm việc nữa, đồng thời ông S đã liên lạc cho H thì H nói xe bị tai nạn, hư hỏng, khi nào sửa xong sẽ mở lại định vị. Ông S không biết H mang xe ô tô trên đi cầm cố.

Khoảng cuối tháng 01 năm 2021, H tiếp tục đem xe ô tô trên đi bán cho ông Phạm Ngọc T với giá 350.000.000 đồng và nhận cọc trước số tiền 150.000.000 đồng. H có viết giấy đặt cọc mua bán xe đưa cho ông T để làm tin, số tiền còn lại ông T sẽ giao cho H khi nào ra công chứng sang tên. Sau khi nhận tiền, H đưa xe ô tô, đồng thời giao toàn bộ giấy tờ liên quan đến chiếc xe cho ông T. Số tiền có được, H trả nợ và tiêu xài cá nhân hết. Việc H mang xe đi cầm cố thì ông S không hề biết, ông S nhiều lần liên lạc với H để lấy lại xe nhưng H tìm cách tránh né và đưa ra nhiều lý do.

Đầu tháng 05 năm 2021, ông S tìm đến địa chỉ nhà H ở quận H, thành phố Hà Nội nhưng không gặp được H nên ngày 05.5.2021 ông S đến Công an phường Vĩnh Trung trình báo sự việc. Công an quận Thanh Khê tiến hành triệu tập H đến làm việc, tại đây H đã khai nhận hành vi chiếm đoạt chiếc xe ô tô của ông S. Ngày 17.5.2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê thông báo cho ông Phạm Ngọc T biết chiếc xe ô tô trên do H chiếm đoạt của người khác nên ông T đã đem xe ô tô trên cùng toàn bộ giấy tờ liên quan đến chiếc xe đến Công an quận Thanh Khê giao nộp.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 14.5.2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xác định: 01 chiếc xe ô tô con Hyundai Accent màu trắng, biển kiểm soát 30F-462.80, số khung: 41BAJN008090, số máy: G4LCJD181170 có giá trị 410.000.000 đồng.

\* Vật chứng tạm giữ:

- 01 (một) chiếc xe ô tô con Hyundai Accent màu trắng, biển kiểm soát 30F-462.80; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô; 01 giấy chứng nhận kiểm định phương tiện xe ô tô; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của xe ô tô (bản gốc). Ngày 19.5.2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã trả lại các tài sản trên cho chủ sở hữu là ông Phạm Thanh S.

- 01 (một) giấy đặt cọc tiền xe (bản gốc). (hiện đang lưu theo hồ sơ vụ án)

\* Về trách nhiệm dân sự:

- Ông Phạm Thanh S đã nhận lại chiếc xe ô tô con Hyundai Accent màu trắng, biển kiểm soát 30F-462.80, đồng thời không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

- Ông Phạm Ngọc T yêu cầu ông Trần Lê H bồi thường số tiền 150.000.000 đồng. Hiện H chưa bồi thường.

Quá trình điều tra, H đã khai nhận toàn bộ hành vi chiếm đoạt tài sản như đã nêu trên.

Cáo trạng số 111/CT-VKS ngày 12 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng truy tố Trần Lê H về tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*" theo quy định tại khoản 3 Điều 175 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng thực hành quyền công tố Nhà nước giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất vụ án, nhân thân, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, áp dụng khoản 3 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Lê H từ 09 (chín) đến 10 (mười) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự:

- Ông Phạm Ngọc T yêu cầu ông Trần Lê H bồi thường số tiền 150.000.000 đồng. Hiện H chưa bồi thường.

- Ông Phạm Thanh S đã nhận lại chiếc xe ô tô con Hyundai Accent màu trắng, biển kiểm soát 30F-462.80, đồng thời không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Đối với chị Nguyễn Thị Anh T, có hành vi giới thiệu Trần Lê H đến gặp Phạm Thanh S để thuê xe ô tô biển kiểm soát 30F-462.80 để sử dụng trong công việc nhưng không biết việc H đem ô tô trên đi cầm cố, mua bán. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê không đề cập xử lý đối với chị T là có cơ sở.

Đối với người tên Phí Hoàng H đã cầm cố xe do H chiếm đoạt mà có, hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

Đối với Phạm Ngọc T, khi mua chiếc xe ô tô trên không biết do xe H chiếm đoạt mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê không xử lý hình sự là đúng pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Lê H cũng đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, rất ăn năn hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Trần Lê H phù hợp với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát và các chứng cứ, tài liệu mà cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng tháng 8.2020, Trần Lê H đã thuê xe ô tô Hyundai hiệu Accent màu trắng, biển kiểm soát 30F-462.80 (có trị giá 410.000.000 đồng) để phục vụ cho công việc. Đến cuối tháng 12.2020, H đã đem chiếc xe đi bán cho ông Phạm Ngọc T để lấy tiền trả nợ, tiêu xài cá nhân. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định khoản 3 Điều 175 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy, bị cáo Trần Lê H là thanh niên có sức khỏe, có đầy đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng với ý thức xem Tồng pháp luật, lười lao động. Bị cáo thuê xe ô tô Hyundai hiệu Accent màu trắng, 05 chỗ, biển kiểm soát 30F-46280 của ông S để phục vụ công việc. Thế nhưng sau khi nhận được xe ô tô và được giao các giấy tờ liên quan, bị cáo đã lợi dụng sự tin tưởng của ông S, đem xe ô tô đi bán cho T để lấy tiền trả nợ và tiêu xài cá nhân. Hành vi phạm tội của bị cáo không những trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp

luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội nên cần phải bị nghiêm trị. Vì vậy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để cải tạo giáo dục riêng và phòng ngừa chung như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng là có căn cứ. Tuy nhiên, mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là quá nghiêm khắc.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Không có

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình giải quyết và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải về hành vi của mình. Bản thân bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

- Ông Phạm Ngọc T yêu cầu ông Trần Lê H bồi thường số tiền 150.000.000 đồng. Tại phiên Tòa hôm nay ông Phạm Ngọc T vắng mặt, tuy nhiên trong quá trình giải quyết, ông T đã có đơn yêu cầu bị cáo H bồi thường số tiền 150.000.000 đồng. Bị cáo H đồng ý nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Buộc bị cáo Trần Lê H có trách nhiệm bồi thường cho ông Phạm Ngọc T số tiền 150.000.000 đồng.

- Ông Phạm Thanh S không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[7] Đối với 01 (một) chiếc xe ô tô hiệu Hyundai Accent màu trắng, biển kiểm soát 30F-462.80; 01(một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định phương tiện xe ô tô; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của xe ô tô (bản gốc). Ngày 19.5.2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã trả lại các tài sản trên cho chủ sở hữu, ông Phạm Thanh S là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[8] Đối với chị Nguyễn Thị Anh T, có hành vi giới thiệu Trần Lê H đến gặp Phạm Thanh S để thuê xe ô tô biển kiểm soát 30F-462.80 để sử dụng trong công việc nhưng không biết việc H đem ô tô trên đi cầm cố, mua bán. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê không đề cập xử lý đối với chị T là có cơ sở.

[9] Đối với người tên Phí Hoàng H đã cầm cố xe do H chiếm đoạt mà có, hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

[10] Đối với Phạm Ngọc T, khi mua chiếc xe ô tô trên không biết do xe H chiếm đoạt mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê không xử lý hình sự là đúng pháp luật.

[11] Án phí hình sự sơ thẩm: 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) và án phí dân sự sơ thẩm là 7.500.000đ (bảy triệu năm trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 3 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;  
Tuyên bố: Bị cáo Trần Lê H phạm tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*".

Xử phạt: Bị cáo Trần Lê H **07 (bảy) năm** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21 tháng 5 năm 2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 42 của Bộ luật hình sự và Điều 584, Điều 586 của Bộ luật dân sự, Tuyên:

Buộc bị cáo Trần Lê H bồi thường cho ông Phạm Ngọc T số tiền 150.000.000 đồng (*Một trăm năm mươi triệu đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành thì còn phải trả tiền lãi, theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Án phí: Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016, bị cáo Trần Lê H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) và án phí dân sự sơ thẩm là 7.500.000đ (*bảy triệu năm trăm nghìn đồng*).

4. Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ nhận hoặc niêm yết (trích sao) bản án.

### Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Thanh Khê;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- Trại tạm giam CA TP Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT CA quận Thanh Khê;
- Cơ quan THAHS CA quận Thanh Khê;
- TAND TP Đà Nẵng;
- Lưu Hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Lan Anh**

## **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**Các Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

